

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 138 /2022/HS-ST

Ngày 11/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH PHÚ THỌ

- Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Chín

2. Bà Đặng Hồng Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 133/2022/HS-ST ngày 21/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/QĐXXST-HS ngày 31/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Cao C**; sinh ngày: 24/5/1985 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phố Sông Thao, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Phan Quyết T và con bà Giang Thị N, sinh năm 1961; Chưa có vợ và con; Tiền án: 01, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 113/2015/HS-ST ngày 30/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phan Cao C 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29/03/2015. Bị cáo đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020. Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 273/2009/HS-ST ngày 21/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt C 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2009. C được đặc xá ra trại vào tháng 9/2010; Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2011/HS-ST ngày 14/7/2011, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt C 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2011. C đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2013 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm trong năm 2011; Năm 2010, C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng. C đã nộp phạt xong ngày 11/11/2011.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/7/2022 đến ngày 22/7/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 05 phút ngày 16/7/2022, tổ công tác - Công an phường T, thành phố V đang làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ 16, phố Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, phát hiện một người đàn ông có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tự khai họ tên Phan Cao C. Quá trình kiểm tra, C tự giác lấy ra từ túi quần bên phải C đang mặc giao nộp cho cơ quan Công an: 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; C khai nhận đây là hai túi ma túy Ketamine của C mục đích để bán với giá 2.500.000 đồng và 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong túi nilon và đoạn ống nhựa đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, C khai nhận đó là ma túy đá, mục đích để bán với giá 1.000.000 đồng. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, niêm phong thu giữ vật chứng là số ma túy nêu trên gửi giám định. Ngoài ra, còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen số IMEI: 351444750651437 đã cũ kèm sim số: 0981634585; Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng.

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 16/07/2022, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ và 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong dán kín trong bì giấy số 01; chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm niêm phong dán kín trong bì giấy số 02 đã thu giữ khi bắt quả tang Phan Cao C. Tại Kết luận giám định số 950 ngày 19/07/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Chất rắn, dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon và 01 đoạn ống nhựa niêm phong trong bì số 01 gửi đến giám định là **ma túy, có khối lượng là 0,253 gam, loại Methamphetamine.***

*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 02 túi nilon niêm phong trong bì số 02 gửi đến giám định là chất **ma túy, có khối lượng 0,385 gam, loại Ketamine**”.*

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.*

** Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, số thứ tự: 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.*

Hoàn 0,185 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong bì số 01).

Hoàn 0,245 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong bì số 02).

Căn cứ khoản 2, Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 0,253 gam ma túy loại Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 5,06%.

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 0,385 gam ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 1,925%.

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất ma túy là 6,985%. Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là dưới 100% nên tổng khối lượng của Methamphetamine và Ketamine trong trường hợp này bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra, C khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 14/07/2022, C một mình đi xe taxi (hãng xe và biển số xe C không nhớ) xuống khu vực đường tránh V, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, C gặp một người đàn ông giới thiệu tên là Tâm khoảng 35 tuổi (C không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của Tâm), C hỏi và mua được của Tâm 02 (hai) túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong đầu có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy ketamine với giá 1.500.000 đồng và 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể là ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Sau đó C cầm số ma túy vừa mua được đi về nhà. Khi về đến nhà, C cất giấu số ma túy nói trên trong túi quần của C, mỗi ngày C tách một ít ma túy đá để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 16/07/2022 C lấy túi ma túy đá ra chia ra làm hai phần trong đó: một phần ma túy đá C gói vào một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu và một phần C gói lại như cũ rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc cùng với 02 (hai) túi ma túy Ketamine. Sau đó C đi bộ ra khu vực gần Nhà văn hóa lao động tỉnh Phú Thọ thuộc tổ 16, phố Đoàn Kết, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ đứng đợi ở đường xem có ai hỏi mua ma túy C sẽ bán ma túy đá với giá 500.000đ/01gói và bán 02 túi ma túy Ketamine với giá 2.500.000 đồng. Khi C vừa đứng đợi được một lúc thì bị tổ công tác - Công an phường T, thành phố V phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang đối với C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán như đã nêu trên.

Tại biên bản kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu ngày 16/07/2022 tại Công an thành phố V đối với C, kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 133/CT-VKS-VT ngày 21/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố V để xét xử đối với bị cáo Phan Cao C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xö ph¹t: Phan Cao C 8 (tám) năm đến 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2022.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen số IMEI: 351444750651437 và số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Phan Cao C.

*Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 950/KLGD ngày 19/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa 0,185 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong bì số 01) và 0,245 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong bì số 02) và 01 sim điện thoại số 0981.634.585 của bị cáo Phan Cao C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bP c, o Phan Cao C ®· khai nhËn toàn bộ hnh vi ph¹m t¸i c¸nh m¸nh nh¸u n¸i dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ 05 phút ngày 16/7/2022, tại khu vực thuộc tổ 16, phố Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Phan Cao C có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,253 gam ma túy, loại Methamphetamine và khối lượng 0,385 gam ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để bán thì bị tố công tác của Công an phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

q) Tái phạm nguy hiểm;

...”.

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 113/2015/HS-ST ngày 30/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phan Cao C 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29/03/2015. Bị cáo đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020 (Bản án này xác định C tái phạm nguy hiểm). Như vậy lần phạm tội này của bị cáo C thuộc tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”.

Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 273/2009/HS-ST ngày 21/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt C 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2009. C được đặc xá ra trại vào tháng 9/2010; Bản án hình sự sơ thẩm số 154/2011/HS-ST ngày 14/7/2011, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt C 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2011. C đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2013 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm trong năm 2011; Năm 2010, C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng. C đã nộp phạt xong ngày 11/11/2011.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo đã nhiều lần phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới điều đó thấy rằng bị cáo là người coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng so với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do

đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì bị cáo cần cảโทษ phải chịu hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo có 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 1.000.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì niêm phong số 950/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ chứa 0,185 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định và 0,245 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 sim trong máy điện thoại có số 0981.634.585 đã thu giữ của bị cáo C là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông tên T bán số ma túy cho C vào ngày 14/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý đối với người này xét thấy là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/07/2022 và ngày 15/7/2022 của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V đã chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

V_x c, c lĩ tr^{an},

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Cao C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xổ phạt: Phan Cao C 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 16/7/2022.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen đã cũ, số IMEI: 351444750651437 và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) của bị cáo Phan Cao C.

*Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 950/KLGĐ ngày 19/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại sau giám định bên trong chứa 0,185 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong bì số 01) và 0,245 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng

toàn bộ bao gói gửi đến giám định (trong bì số 02) và 01 sim điện thoại số 0981.634.585 của bị cáo Phan Cao C.

Vật chứng là tiền mặt của bị cáo Phan Cao C. quan Công an thành phố V. bị giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/10/2022. Vật chứng là tiền mặt của bị cáo Phan Cao C. quan Công an thành phố V. bị giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo biên lai số 0006845 ngày 27/10/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 1 khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Cao C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP + Tỉnh Phú Thọ;
- CA TP V, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP.V, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường T, TP V, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cẩm Vân

